

Số: 1969/VAMC-Ban3  
V/v Cung cấp dịch vụ thẩm định giá

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2025

Kính gửi: Các Doanh nghiệp thẩm định giá

Công ty Quản lý tài sản (VAMC) xin gửi đến Quý doanh nghiệp lời chào trân trọng và hợp tác.

Để đáp ứng yêu cầu công việc, Công ty Quản lý tài sản (VAMC) đang lựa chọn đơn vị có kinh nghiệm và năng lực để thẩm định giá trị các khoản nợ và tài sản bảo đảm (TSBĐ) của khoản nợ nhằm mục đích làm cơ sở cho việc mua, bán và xử lý nợ (thông tin chi tiết khoản nợ và TSBĐ tại phụ lục đính kèm) theo quy định pháp luật hiện hành.

VAMC đề nghị Quý doanh nghiệp cung cấp báo giá cho dịch vụ thẩm định giá đối với khoản nợ theo, TSBĐ theo phụ lục đính kèm. Doanh nghiệp được chọn là doanh nghiệp đáp ứng được yêu cầu về tiến độ, chất lượng dịch vụ và có chi phí thấp hơn.

Bản báo giá và hồ sơ năng lực đề nghị quý doanh nghiệp gửi trực tiếp hoặc chuyển qua bưu điện đến Ban Đầu tư và Mua bán nợ thị trường – Tầng 7, số 300 Phố Tôn Đức Thắng, phường Ô Chợ Dừa, TP. Hà Nội;

Hạn cuối nhận báo giá và hồ sơ năng lực đến 17h00 ngày 31/10/2025.

Cảm ơn sự hợp tác của Quý doanh nghiệp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC-NS, Ban 3.

**Q. TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Đặng Đình Thích**



## PHỤ LỤC: THÔNG TIN TÀI SẢN THẨM ĐỊNH GIÁ

(Kèm theo thông báo số : ~~1969~~ /VAMC-Ban3 ngày 21/10/2025)

### 1. Thông tin về dư nợ:

Tổng dư nợ tạm tính đến thời điểm 04/10/2025:

Đơn vị: đồng

| TT | Khoản nợ                                   | Tổng dư nợ            | Dư nợ gốc            | Dư nợ lãi          |
|----|--------------------------------------------|-----------------------|----------------------|--------------------|
| 1  | HĐTD số LN2312251359015<br>ngày 10/01/2024 | 8.704.700.512         | 8.000.000.000        | 704.700.512        |
| 2  | HĐTD số LN2312251360267<br>ngày 10/01/2024 | 1.363.976.424         | 1.212.302.155        | 151.674.269        |
|    | <b>Tổng cộng</b>                           | <b>10.068.676.936</b> | <b>9.212.302.155</b> | <b>856.374.781</b> |

### 2. Thông tin về Tài sản bảo đảm:

| TT | Đặc điểm tài sản                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | <p>5 (năm) quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo HĐTC số công chứng 116 ngày 09/01/2024; Đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 09/01/2024. Chi tiết như sau:</p> <p>1. Diện tích 456,9m<sup>2</sup> (diện tích đất được cấp sổ đỏ là 415m, trong đó đất ở tại nông thôn 300m, đất trồng cây 115m thời hạn sử dụng đến 31/12/2060)<br/>Địa chỉ: Xã Sông Nhạn, Huyện Cẩm Mỹ, Tỉnh Đồng Nai<br/>GCN QSD đất số DI482459 cấp ngày 05/4/2023, đăng ký sang tên ngày 05/01/2024</p> <p>2. Diện tích 492,9m<sup>2</sup>, (diện tích đất được cấp sổ đỏ là 274m, trong đó đất ở tại nông thôn 271 m, đất trồng cây 3 m thời hạn sử dụng 09/12/2059)<br/>Địa chỉ: Ấp 1, Xã Xuân Quế, Huyện Cẩm Mỹ, Đồng Nai<br/>GCN QSD đất số BU617840 cấp ngày 27/11/2015, đăng ký sang tên ngày 22/12/2023</p> <p>3. Diện tích 576,6m<sup>2</sup>, (diện tích đất được cấp sổ đỏ là 530m, trong đó đất ở tại nông thôn 300 m, đất trồng cây 230 m thời hạn sử dụng đến 15/10/2063)<br/>Địa chỉ: Ấp 1, Xã Xuân Quế, Huyện Cẩm Mỹ, Đồng Nai<br/>GCN QSD đất số CC953045 cấp ngày 27/11/2015, đăng ký sang tên ngày 22/12/2023</p> <p>4. Diện tích 380,1m<sup>2</sup>, (diện tích đất được cấp sổ đỏ là 276 m, trong đó đất ở tại nông thôn 276m)<br/>Địa chỉ: Ấp 1, Xã Xuân Quế, Huyện Cẩm Mỹ, Đồng Nai<br/>GCN QSD đất số CD240563 cấp ngày 12/5/2016, đăng ký sang tên ngày 27/12/2023</p> <p>5. Diện tích 163,6m<sup>2</sup>, trong đó đất ở tại nông thôn 162.6m<br/>Địa chỉ: Ấp 1, Xã Xuân Quế, Huyện Cẩm Mỹ, Đồng Nai<br/>GCN QSD đất số CU876700 cấp ngày 06/02/2020, đăng ký sang tên ngày 19/12/2023</p> |

✓